HUYỆN ỦY BÙ ĐĂNG
BAN TỔ CHỨC
*

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Bù Đăng, ngày 02 tháng 05 năm 2018

DANH SÁCH
Cán bộ, đảng viên Huy hiệu 40 năm tuổi Đảng trở lên kiểm tra sức khỏe ngày 26/5/2018

Số TT	Họ và tên	Năm sinh	Chức vụ	Tuổi đảng	Nơi ở hiện nay	Ghi chú
MINH HƯNG: 21 người						
1.	Hoàng Quang Tùng	1948	Bí thư chi bộ 1	40	Đảng bộ xã Minh Hưng	
2.	Nguyễn Đăng Ái	1948	Phó BT chi bộ	40	Đảng bộ xã Minh Hưng	
3.	Nguyễn Văn Cư	1950	UVTV- PCT.UBND huyện	40	Đảng bộ xã Minh Hưng	
4.	Trần Thanh Nhã (Trần Văn Nhã)	1952	Bí thư Chi bộ	40	Đảng bộ xã Minh Hưng	
5.	Đào Hữu Lượng	1941	Thường vụ Đảng ủy xã Tây Hải	45	Đảng bộ xã Minh Hưng	
6.	Lê Văn Nhấn	1949	CT. Hội CCB xã	45	Đảng bộ xã Minh Hưng	
7.	Nguyễn Biên Thùy	1942	Đảng ủy viên Nông trường	45	Đảng bộ xã Minh Hưng	
8.	Hứa Văn Tảo	1942	HUV, BT Đảng ủy xã Minh Hưng	45	Đảng bộ xã Minh Hưng	
9.	Nguyễn Huy Chủ	1945	Xã đội phó	45	Đảng bộ xã Minh Hưng	
10.	Trần Thị Phơ	1948	Đảng viên	45	Đảng bộ xã Minh Hưng	
11.	Bùi Văn Cấp	1950	CT. UBMTTQV xã	45	Đảng bộ xã Minh Hưng	
12.	Lã Thị Cảnh	1944	Công nhân kỹ thuật	50	Đảng bộ xã Minh Hưng	
13.	Phạm Xuân Bách	1937	Đảng viên	50	Đảng bộ xã Minh Hưng	
14.	Phan Bá Lân	1942	Trưởng CA xã Minh Hưng	50	Đảng bộ xã Minh Hưng	
15.	Mai Thanh Tiểu	1945	Đảng viên	50	Đảng bộ xã Minh Hưng	
16.	Nguyễn Như Hải	1942	Đảng viên	50	Đảng bộ xã Minh Hưng	
17.	Bùi Thị Tình	1943	CT. Hội LHPN xã Minh Hưng	50	Đảng bộ xã Minh Hưng	
18.	Bùi Xuân Các	1931	Bí thư chi bộ	60	Đảng bộ xã Minh Hưng	
19.	Bùi Văn Thường	1933	Cán bộ Sở LĐTBXH	60	Đảng bộ xã Minh Hưng	
20.	Nguyễn Văn Sự	1929	Xã đội trưởng	60	Đảng bộ xã Minh Hưng	
21.	Hoàng Đình Lệ	1928	Đảng viên	65	Đảng bộ xã Minh Hưng	
NGHĨA TRUNG: 12 người						
22.	Phạm Thị Biết	1952	Đảng viên	40	Đảng bộ xã Nghĩa Trung	
23.	Nguyễn Văn Truyện	1951	Trung đội phó trinh sát	40	Đảng bộ xã Nghĩa Trung	
24.	Lại Đăng Trình	1952	Đảng viên	40	Đảng bộ xã Nghĩa Trung	
25.	Nguyễn Văn Toàn	1941	Bí thư chi bộ	45	Đảng bộ xã Nghĩa Trung	
26.	Lê Thị Dung	1940	Đảng viên	45	Đảng bộ xã Nghĩa Trung	
27.	Kiều Thị Quýt (Xuân)	1949	Chi hội phó phụ nữ	45	Đảng bộ xã Nghĩa Trung	
28.	Phùng Việt Dũng	1938	Bí thư chi bộ	45	Đảng bộ xã Nghĩa Trung	
29.	Đặng Thị Tườn	1949	Đảng viên	45	Đảng bộ xã Nghĩa Trung	
30.	Văn Thị Phượng (Văn Thị Bích Phượng)	1949	Chi hội trưởng phụ nữ	45	Đảng bộ xã Nghĩa Trung	
31.	Phan Văn Bảy	1933	Đảng viên	50	Đảng bộ xã Nghĩa Trung	
32.	Điểu Gia Ron (Hiệp)	1943	HUV, Chủ tịch phụ nữ	50	Đảng bộ xã Nghĩa Trung	
33.	Lê Minh Khai	1943	Đảng viên	50	Đảng bộ xã Nghĩa Trung	
NGHĨA BÌNH: 05 người						
34.	Nguyễn Quốc Chiến	1957	Phó Công an xã	40	Đảng bộ xã Nghĩa Bình	
35.	Chu Thị Ngát	1948	Đảng viên	45	Đảng bộ xã Nghĩa Bình	
36.	Lê Sỹ Kham	1950	Đảng viên	45	Đảng bộ xã Nghĩa Bình	
37.	Hoàng Như Thân	1948	GĐ NT Nghĩa Trung	50	Đảng bộ xã Nghĩa Bình	

38.	Trương Hữu Xưởng	1937	Đảng viên	50	Đảng bộ xã Nghĩa Bình	
THỐNG NHẤT: 28 người						
39.	Điểu Xuân Thành	1952	HUV, Phó ban Dân vận	40	Đảng bộ xã Thống Nhất	
40.	Điểu Éng	1936	Du kích xã	40	Đảng bộ xã Thống Nhất	
41.	Bùi Trọng Hiển	1950	Đảng viên	40	Đảng bộ xã Thống Nhất	
42.	Lê Thanh Trúc (Nghị)	1946	UBKT đảng ủy xã	40	Đảng bộ xã Thống Nhất	
43.	Chu Văn Bạch	1954	Đảng viên	40	Đảng bộ xã Thống Nhất	
44.	Lê Viết Bình	1943	Phó Phòng VHTT - TDTT	40	Đảng bộ xã Thống Nhất	
45.	Điểu Lân	1943	Đảng viên	40	Đảng bộ xã Thống Nhất	
46.	Điểu Thị Ma Rú	1950	CT. Hội LHPN xã	45	Đảng bộ xã Thống Nhất	
47.	Điểu Dân	1932	Bí thư chi bộ	45	Đảng bộ xã Thống Nhất	
48.	Nông Thị Bằng	1941	Đảng viên	45	Đảng bộ xã Thống Nhất	
49.	Điểu Liên	1947	CHT. Ban CHQS	45	Đảng bộ xã Thống Nhất	
50.	Điểu Bưa	1949	Đảng viên	45	Đảng bộ xã Thống Nhất	
51.	Lăng Việt Hưng	1938	Đảng viên	45	Đảng bộ xã Thống Nhất	
52.	Điểu Thị Lốt	1935	Chi hội trưởng phụ nữ	45	Đảng bộ xã Thống Nhất	
53.	Điểu Lót	1935	Bí thư chi bộ 2	45	Đảng bộ xã Thống Nhất	
54.	Điểu Dân (Ry)	1946	Công tác tại UBND xã	50	Đảng bộ xã Thống Nhất	
55.	Điểu K Răng	1944	Bí thư xã 2 (sóc đồng bào)	50	Đảng bộ xã Thống Nhất	
56.	Hà Thị Lạ	1935	Giáo viên mẫu giáo	50	Đảng bộ xã Thống Nhất	
57.	Hà Văn Hợi	1935	Chi hội trưởng CCB thôn	50	Đảng bộ xã Thống Nhất	
58.	Hoàng Văn Lưu	1937	Bí thư Đảng ủy xã Chu Hương	50	Đảng bộ xã Thống Nhất	
59.	Kiều Thị Ngon	1944	Đảng viên	50	Đảng bộ xã Thống Nhất	
60.	Hoàng Thị Lám	1940	Đảng viên	50	Đảng bộ xã Thống Nhất	
61.	Ngô Văn Chung	1939	Đảng viên	50	Đảng bộ xã Thống Nhất	
62.	Đỗ Thanh Mai	1947	Đại úy	50	Đảng bộ xã Thống Nhất	
63.	Lương T. Tuyết Huỳnh	1948	Đảng viên	50	Đảng bộ xã Thống Nhất	
64.	Điểu Cờ Rức	1931	Đảng viên	55	Đảng bộ xã Thống Nhất	
65.	Hoàng Văn Kiểm	1933	Đảng viên	55	Đảng bộ xã Thống Nhất	
66.	Dương Văn Thường	1936	Trưởng ban MT xã Bình Trạch	55	Đảng bộ xã Thống Nhất	
ĐĂNG HÀ: 05 người						
67.	Hoàng Thị Hàn	1947	Đảng viên	40	Đảng bộ xã Đăng Hà	
68.	Nông Thị Mèn	1951	Đảng viên	45	Đảng bộ xã Đăng Hà	
69.	Bàn Hữu Long	1945	PCT. UBMTTQVN huyện	45	Đảng bộ xã Đăng Hà	
70.	Hoàng Văn Sầu	1934	BT. ĐU xã Kim Loan - Hạ Long	50	Đảng bộ xã Đăng Hà	
71.	Đinh Văn Ba	1932	Phó CA xã	65	Đảng bộ xã Đăng Hà	
PHƯỚC SƠN: 08 người						
72.	Chu Vi Quảng	1950	Bí thư chi bộ	40	Đảng bộ xã Phước Sơn	
73.	Điểu Liên	1948	Đảng viên	40	Đảng bộ xã Phước Sơn	
74.	Nguyễn Hùng Sơn	1947	Phó phòng ĐTC 15	40	Đảng bộ xã Phước Sơn	
75.	Điểu Tôn	1933	Đảng viên	45	Đảng bộ xã Phước Sơn	
76.	Nguyễn Hùng Sơn	1947	Đảng viên	45	Đảng bộ xã Phước Sơn	
77.	Lương Văn Hoan	1936	Thượng úy- PBCTQS Văn Quan	55	Đảng bộ xã Phước Sơn	
78.	Lương Đình Niên	1934	Chủ tịch Hội Nông dân Vân Mộng	60	Đảng bộ xã Phước Sơn	
79.	Lương Văn Nho	-	Cán bộ lão thành cách mạng		Xã Phước Sơn	
ĐAK NHAU: 16 người						
80.	Điểu Ma Rôn	1950	CT. UBND xã	40	Đảng bộ xã Đak Nhau	
81.	Điểu K Rươi	1954	Đảng viên	40	Đảng bộ xã Đak Nhau	
82.	Điểu Ma Riêng	1953	UVTV, Trưởng Ban TGHU	40	Đảng bộ xã Đak Nhau	
83.	Đinh Văn Hàm	1949	Đảng viên	40	Đảng bộ xã Đak Nhau	
84.	Điểu La	1941	Đảng viên	45	Đảng bộ xã Đak Nhau	

85.	Điểu Kế	1950	Bí thư chi bộ	45	Đảng bộ xã Đak Nhau	
86.	Nguyễn Thành Xuân	1954	CHP. Ban CHQS huyện	45	Đảng bộ xã Đak Nhau	
87.	Điểu Bốt	1938	Hội nông dân xã Đak Nhau	50	Đảng bộ xã Đak Nhau	
88.	Điểu S Rơ	1937	Công tác ở kinh tài xã 9	50	Đảng bộ xã Đak Nhau	
89.	Điểu Ma Rách	1940	Bí thư đảng ủy xã Đak Nhau	50	Đảng bộ xã Đak Nhau	
90.	Điểu Cheo Reo	1944	Phó BT HU Kiến Đức	50	Đảng bộ xã Đak Nhau	
91.	Điểu Dưng	1931	Trung đội trưởng	50	Đảng bộ xã Đak Nhau	
92.	Nguyễn Thị Thanh	1945	Thủ kho vật liệu LT Anh Sơn	50	Đảng bộ xã Đak Nhau	
93.	Điểu Khu	1941	Xã đội phó	50	Đảng bộ xã Đak Nhau	
94.	Đào Công Dân	1941	PCT. TT Định Quán	50	Đảng bộ xã Đak Nhau	
95.	Điểu Lanh	1939	Trung đội phó K 8	55	Đảng bộ xã Đak Nhau	
ĐƯỜNG 10: 06 người						
96.	Đồng Văn Cườn	1957	Đảng viên	40	Đảng bộ xã Đường 10	
97.	Điểu Thớt	1946	Đảng viên	45	Đảng bộ xã Đường 10	
98.	Điểu Văn Đun	1948	Đảng viên	45	Đảng bộ xã Đường 10	
99.	Doanh Tiến Quốc	1946	CT Hội ND xã Thượng Ân	45	Đảng bộ xã Đường 10	
100.	Điểu Bờ Rên	1948	Đảng viên	45	Đảng bộ xã Đường 10	
101.	Hà Lưu Phong	1944	Trung đoàn phó chính trị	50	Đảng bộ xã Đường 10	

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu Ban Tổ chức.

TRƯỞNG BAN

Người ký: Nguyễn Đắc Tâm
Email: Nguyen Dac Tam@HUBUDANG
Cơ quan: Huyện ủy Bù Đăng, Ban Tổ chức, Tỉnh ủy Bình Phước
Chức vụ: Trưởng Ban Tổ chức
Thời gian ký: 02.05.2018 13:50:58 +07:00

Nguyễn Đắc Tâm